

Bản án số: 15/2022/HSST
Ngày: 14/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Duy Thanh

2. Bà Trần Thị Thanh Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Đổng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HS, ngày 15 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn D**; Sinh năm 1958, tại tỉnh Thừa Thiên Huế;

Nơi cư trú: Buôn B, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần A (đã chết); Và bà: Võ Thị C (đã chết); Bị cáo có vợ là Võ Thị T, sinh năm 1960 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1983 và con nhỏ nhất sinh năm 1991. Hiện vợ và con đang sinh sống tại buôn B, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cầm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/01/2022 tại buôn B, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; *Có mặt tại phiên tòa.*

Bị hại: Ông Trần Văn H, sinh năm 1953 (đã chết).

Địa chỉ: Thôn E, xã Q, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị P – Sinh năm 1942 (Vợ của bị hại Trần Văn H); *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

Địa chỉ: Thôn E, xã Q, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 05/11/2021, Trần Văn D (đã có giấy phép lái xe hạng A1), sinh năm 1958, trú tại Buôn B, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 47K1 – 5236 lưu thông trên đường tỉnh lộ 8 theo hướng từ thị trấn L đi thị trấn N, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Khi xe mô tô 47K1- 5236 đi đến Km 7 + 212 thuộc thôn E, xã Q, huyện M, ông Trần Văn D không chú ý quan sát nên xe mô tô 47K1- 5236 đã tông vào phía sau xe đạp do ông Trần Văn H, sinh năm 1953, trú tại thôn E, xã Q, huyện M đang đi bộ dắt xe đạp bên phải đường cùng chiều phía trước. Hậu quả, ông H bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện M, sau đó được chuyển lên Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên tỉnh Đắk Lắk, do bị thương nặng nên đến 00 giờ 20 phút ngày 06/11/2021 thì ông H tử vong. Ông D bị xây xước nhẹ, được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên và đến ngày 06/11/2021 thì ra viện, hai phương tiện bị hư hỏng.

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại km 7 + 212 đường tỉnh lộ 8 thuộc thôn E, xã Q, huyện M, tỉnh Đắk Lắk là đoạn đường hai chiều, đường thẳng, có vạch kẻ đường đứt đoạn màu vàng ở giữa để chia phần đường xe chạy. Mặt đường rộng 13,50m, được trải thảm bê tông nhựa bằng phẳng, hai bên đường có hệ thống đèn chiếu sáng. Lấy trụ điện số 163 làm điểm mốc cố định. Lấy mép đường phía bên phải theo hướng đi từ thị trấn L đi thị trấn N làm mép đường chuẩn, xác định: Điểm va chạm được xác định nằm trên mặt đường phía bên phải theo hướng thị trấn L đi thị trấn N, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Từ điểm va chạm đo vào mép đường chuẩn là 1,90m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 340/TTh-TTPY ngày 03/12/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận nguyên nhân tử vong của ông Trần Văn H: Suy hô hấp, suy tuần hoàn do chấn thương sọ não nặng/chấn thương ngực do tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 100 ngày 28/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M kết luận: Giá trị thiệt hại hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát: 47K1 – 5236 là: 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi ngàn đồng) và giá trị thiệt hại hư hỏng của xe đạp nhãn hiệu Kalami, màu sơn Xanh là: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ: Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar đã thu giữ vật chứng gồm:

01 xe mô tô biển kiểm soát: 47K1 - 5236, nhãn hiệu: HALIM, màu sơn: Nâu, số máy: CT100E-1845285, số khung: MPCG00328016906; 01 xe đạp hiệu Kalami, màu xanh.

Về xử lý vật chứng: Ngày 22/02/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát: 47K1 -

5236, nhãn hiệu: HALIM, màu sơn: Nâu cho ông Trần Văn D là chủ sở hữu hợp pháp và trả lại 01 xe đạp hiệu Kalamì, màu xanh cho bà Nguyễn Thị P là người đại diện hợp pháp của bị hại.

Về phần trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn D đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 80.000.000 đồng, đại diện của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS, ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar để xét xử đối với bị cáo Trần Văn D về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra.

Qua phần tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên đưa ra các chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất mức, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Đồng thời vẫn giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 46 và Điều 47 Bộ Luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát: 47K1 - 5236, nhãn hiệu HALIM, màu sơn Nâu cho ông Trần Văn D là chủ sở hữu hợp pháp và trả lại 01 xe đạp hiệu Kalamì, màu xanh cho bà Nguyễn Thị P là người đại diện hợp pháp của bị hại.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, Điều 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự. Chấp nhận việc bị cáo Trần Văn D đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 80.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư M'gar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét Lờil luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

[2] Về nội dung: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 05/11/2021, Trần Văn D (đã có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 47K1 - 5236 đi trên tuyến đường tỉnh lộ 8, theo hướng từ thị trấn L, huyện M đến thị trấn N, huyện M. Khi đi đến đoạn đường Km 7 + 212 thuộc Thôn E, xã Q, huyện M, tỉnh Đắk Lắk, do không chú ý quan sát nên xe mô tô do ông D điều khiển đã tông vào phía sau xe đạp của ông Trần Văn H đang đi bộ dắt xe đạp bên phải đường phía trước. Hậu quả, ông Trần Văn H tử vong.

Tại Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người"....

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Hành vi của bị cáo Trần Văn D đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như đã viện dẫn nêu trên.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại cho tính mạng của ông Trần Văn H mà còn làm mất trật tự trị an ở địa phương. Cho nên đối với bị cáo cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Có như vậy mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại với số tiền là 80.000.000đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Do vậy, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và là quân nhân xuất ngũ, có nhiều năm công tác trong quân đội và có nơi cư trú rõ ràng. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà chỉ cần để bị cáo tự giáo dục, rèn luyện mình dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng trừng trị, răn đe đối với bị cáo.

[3] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 46 và Điều 47 Bộ Luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát:

47K1 - 5236, nhãn hiệu HALIM, màu sơn Nâu cho ông Trần Văn D là chủ sở hữu hợp pháp và trả lại 01 xe đạp hiệu Kalami, màu xanh cho bà Nguyễn Thị P là người đại diện hợp pháp của bị hại.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, Điều 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự. Chấp nhận việc bị cáo Trần Văn D đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 80.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự.

[5] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn D** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Văn D cho UBND xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46 và Điều 47 Bộ Luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát: 47K1 - 5236, nhãn hiệu HALIM, màu sơn Nâu cho ông Trần Văn D là chủ sở hữu hợp pháp và trả lại 01 xe đạp hiệu Kalami, màu xanh cho bà Nguyễn Thị P là người đại diện hợp pháp của bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, Điều 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự. Chấp nhận việc bị cáo Trần Văn D đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 80.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án đương niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Viện KSND huyện Cư M'gar;
- Công an huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- UBND xã K, huyện M;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Văn Thịnh

